CTCP Xây dựng công nghiệp và Dân dụng dầu khí (UPCOM

Ngày 31/03/2025	2,000 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-9.1%	**5.3%**	**-9.1%**

2024		
ROE	**0.3%**	+/- YoY ▲ 12.4%

Q1/25			
DT thuần	**0.38** *tỷ VNĐ*	QoQ ▼ 0.63 ▼ 62.3%	YoY ▼ 1.11 ▼ 74.4%

2024		
DT thuần	**4.61** *tỷ VNĐ*	YoY ▼ 25.8 ▼ 84.8%

Q1/25			
LN gộp	**0.27** *tỷ VNĐ*	QoQ ▲ 0.53 ▲ 204%	YoY ▼ 0.39 ▼ 58.9%

2024		
LN gộp	**0.87** *tỷ VNĐ*	YoY ▲ 1.84 ▲ 190%

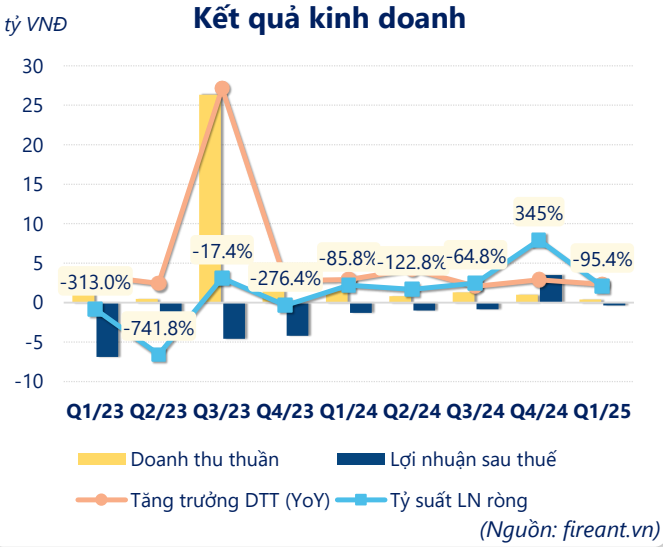
Q1/25			
LN thuần	**-1.12** *tỷ VNĐ*	QoQ ▲ 0.72 ▲ 39.2%	YoY ▼ 0.15 ▼ 15.3%

2024		
LN thuần	**-5.19** *tỷ VNĐ*	YoY ▲ 7.71 ▲ 59.9%

Q1/25			
LN sau thuế	**-0.36** *tỷ VNĐ*	QoQ ▼ 3.84 ▼ 110%	YoY ▲ 0.92 ▲ 71.6%

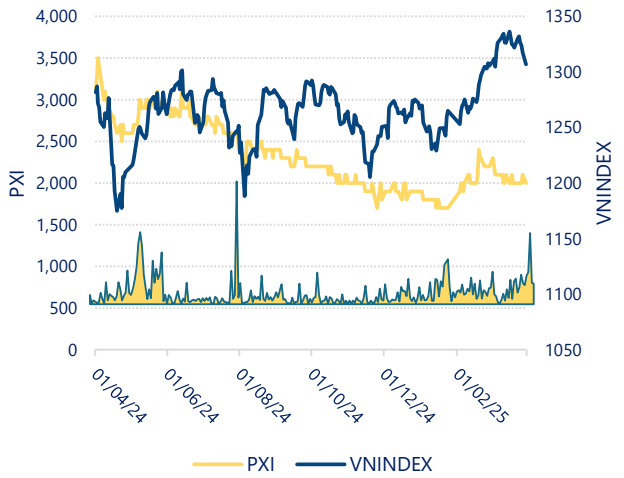
2024		
LN sau thuế	**0.37** *tỷ VNĐ*	YoY ▲ 19.7 ▲ 102%

Kết quả kinh doanh



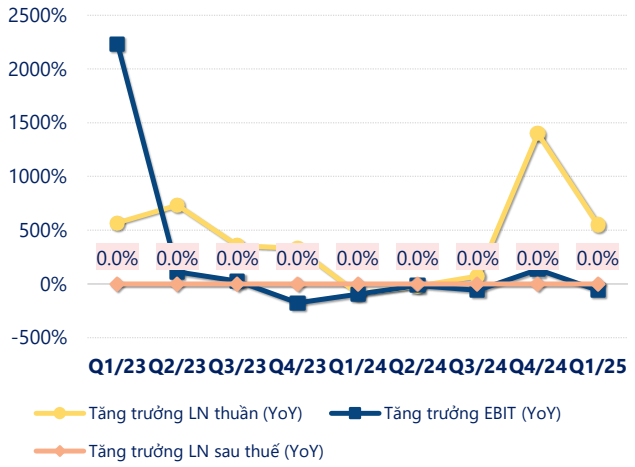
(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá



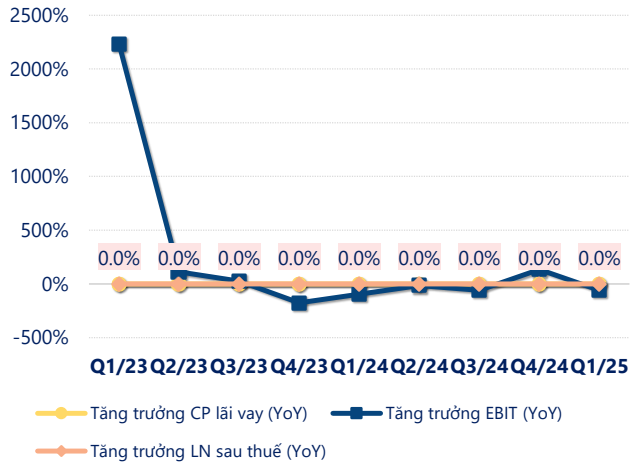
CTCP Xây dựng công nghiệp và Dân dụng dầu khí (UPCOM

Tăng trưởng lợi nhuận



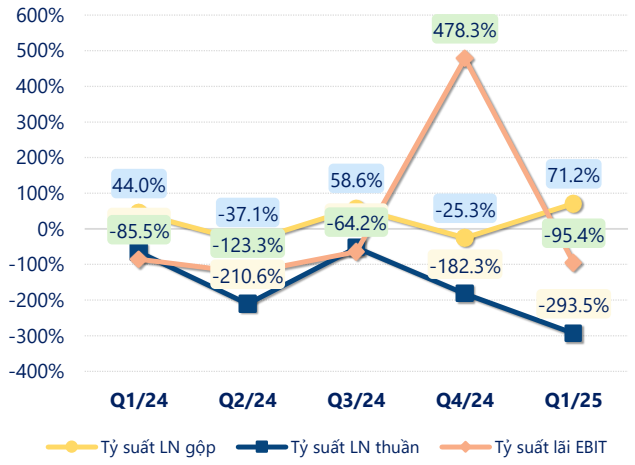
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



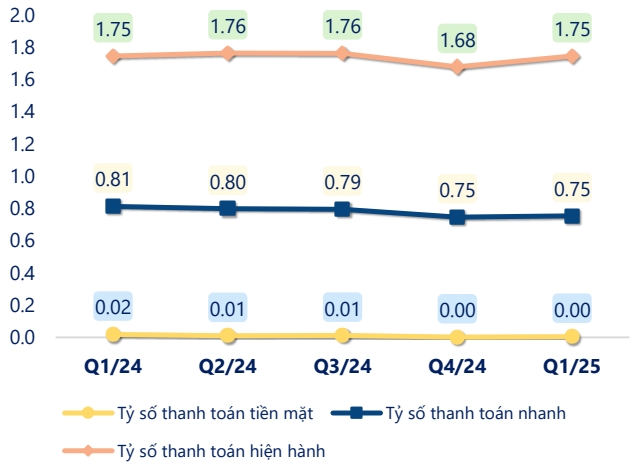
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



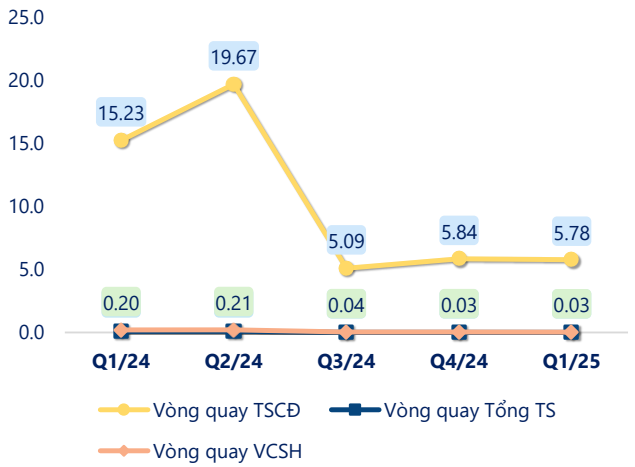
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



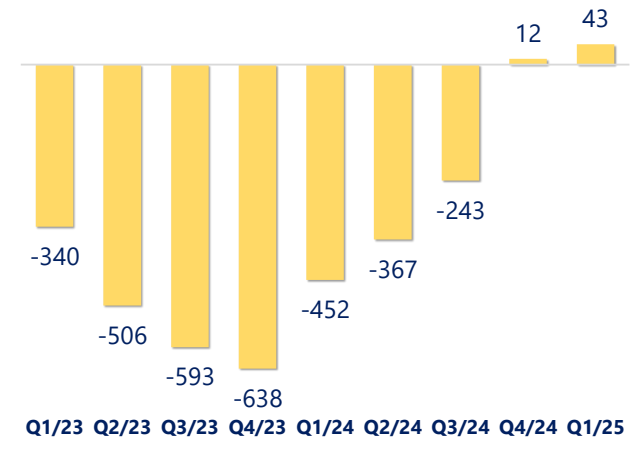
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

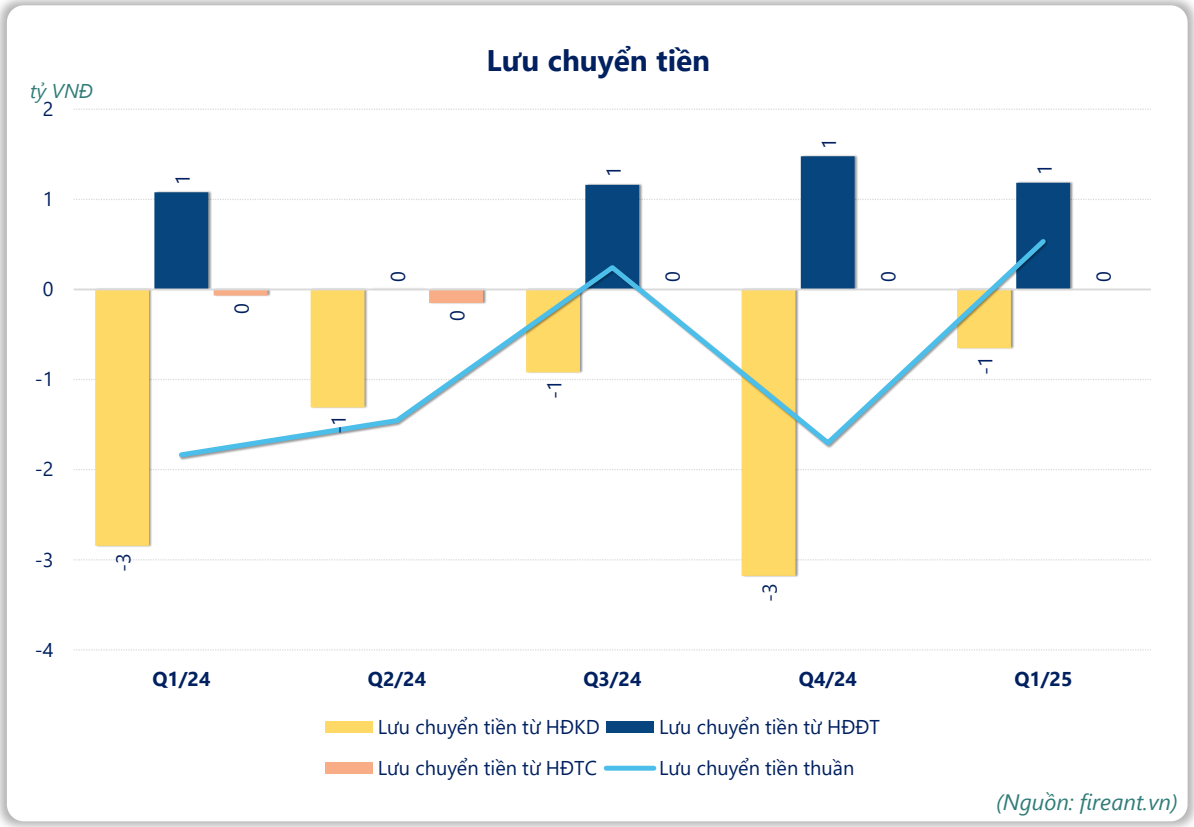


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Xây dựng công nghiệp và Dân dụng dầu khí (UPCO

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q1/25	Q1/24	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**0.38**	**1.49**	**-74.4%**	**4.61**	**30.4**	**-84.8%**
Giá vốn hàng bán	0.11	0.84	-86.9%	3.74	31.4	-88.1%
Lợi nhuận gộp	0.27	0.66	-58.9%	0.87	-0.97	190%
Doanh thu HĐTC	0.46	0.23	99.2%	1.56	2.58	-39.6%
Chi phí TC	0	0.00		0.01	0.05	-85.2%
Chi phí lãi vay	0	0.00		0.01	0.04	-81.5%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	**1.85**	**1.85**	**-0.1%**	**7.61**	**14.5**	**-47.5%**
LN thuần từ HĐKD	-1.12	-0.97	-15.3%	-5.19	-12.9	59.9%
Lợi nhuận khác	**0.75**	**-0.31**	**343%**	**6.91**	**-6.40**	**208%**
LN trước thuế	-0.36	-1.28	71.6%	1.72	-19.3	109%
Lợi nhuận sau thuế	**-0.36**	**-1.28**	**71.6%**	**0.37**	**-19.3**	**102%**
LNST của CĐ cty mẹ	**-0.36**	**-1.28**	**71.6%**	**0.37**	**-19.3**	**102%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)